

HỒ-VĂN-Y
QUẢN-LÝ
Giá bán nhật trình
AN-HÀ
Trọn năm.....8400
Sáu tháng.....4 00
Giá bán riêng nhật
trình L'APPEL
Trọn năm.....8400
Sáu tháng.....4 00
Giá bán chung hai bên
Trọn năm.....10400
Sáu tháng.....6 00

AN-HÀ-BẢO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUOC-NGO DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles
NHÀ BÁO Ở TÀI ĐƯỜNG—Boulevard Delanoue—Canthe
Directeur Politique: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

PHẠM-KY-XUONG
CHỦ-SÚT
Về việc mua bán hay là
mua nhật-trình hay là gửi
bài đăng báo xin đề thơ
cho M. Đ. Văn-Y quản-ly
Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gửi số liền
lườn, hân-quân lấy làm
thâm cảm.

NGHỀ NÔNG LÀ CĂN BÓN của người mình

Người ta nói: "Nghề nông là căn bản của người An-nam", mà quả thật vậy. Nước ta là một nông quốc, cho nên nghề nông thương mại nên đem ra mà sánh cùng các nước thời thật là kém sút hơn người. Người ta mà coi thường đồ phục dụng trong nước ta tuy ngay nay ta có làm ra được một ít nữa, song ta cũng không khỏi mua của người ngoại quốc cho đáng. Nhỏ như cây kim, sợi chỉ, sữa nười mình, thuốc chữa bệnh, mỗi năm người ngoại đem bán ở xứ ta, kể ra có hàng ức hàng triệu, nếu ta chẳng làm được có lúa nhiều, thời lấy chi mà đổi chác những đồ phục dụng, cần thiết cho ta đó? Đã gọi nghề nông là nghề căn bản của ta, nếu ta không lo chăm-chỉnh nghề nông ta thì lấy chi mà đổi chác những đồ phục dụng cho ta phải thiếu, ta phải chịu nỗi khổ-khăn; vì ta chỉ sẽ trường có một nghề nông là nghề để nuôi sống thân ta, thế thì ta phải lo trao đổi nghề nông của ta cho làm mới được. Song xem ngay bây giờ đây các nông phu của ta vẫn còn thủ cựu an thường, không ứng dụng công thi nghiệm, cứ do nơi thời tiết của trời, mỗi năm hề qua lẽ mừng năm tháng năm rồi thì khởi sự gieo mạ, tháng sáu cấy dặm, tháng bảy tháng tám cây lên rồi sang tháng giêng tháng hai gặt hái, v.v. luân chuyển vậy hoài, bởi nên hệ phong điệu vô thườn, thời tiết phần dèo, thì trái bóng sai dậu, như nước mưa gió thời tiết dỗi xảy, hoặc nước ngập tràn-trề, hoặc phải cơn hạn hán, thì đánh khoanh tay chắc lưỡi kêu trời, chứ không có thể nào trừ được các điều tai họa ấy! Nên chỉ đáng rằng Nam-kỳ ta là một xứ địa lợi, ruộng đất phì nhiêu, khí hậu ôn-áp, mưa gió điều hòa thật là thích-hợp cho sự trồng-trọt, làm, song lúa xứ ta sanh ra vẫn còn ít hơn xứ Xiêm-la, Miêng-diên. Vì nông phu ta chưa mấy là canh-cải trong nghề làm ruộng, lại nông-diên chưa mấy là khai-tích, bao sao chẳng sút hơn người?

Nhưng ta nói: "Nghề nông là căn bản của người An-nam", mà quả thật vậy. Nước ta là một nông quốc, cho nên nghề nông thương mại nên đem ra mà sánh cùng các nước thời thật là kém sút hơn người. Người ta mà coi thường đồ phục dụng trong nước ta tuy ngay nay ta có làm ra được một ít nữa, song ta cũng không khỏi mua của người ngoại quốc cho đáng. Nhỏ như cây kim, sợi chỉ, sữa nười mình, thuốc chữa bệnh, mỗi năm người ngoại đem bán ở xứ ta, kể ra có hàng ức hàng triệu, nếu ta chẳng làm được có lúa nhiều, thời lấy chi mà đổi chác những đồ phục dụng, cần thiết cho ta đó? Đã gọi nghề nông là nghề căn bản của ta, nếu ta không lo chăm-chỉnh nghề nông ta thì lấy chi mà đổi chác những đồ phục dụng cho ta phải thiếu, ta phải chịu nỗi khổ-khăn; vì ta chỉ sẽ trường có một nghề nông là nghề để nuôi sống thân ta, thế thì ta phải lo trao đổi nghề nông của ta cho làm mới được. Song xem ngay bây giờ đây các nông phu của ta vẫn còn thủ cựu an thường, không ứng dụng công thi nghiệm, cứ do nơi thời tiết của trời, mỗi năm hề qua lẽ mừng năm tháng năm rồi thì khởi sự gieo mạ, tháng sáu cấy dặm, tháng bảy tháng tám cây lên rồi sang tháng giêng tháng hai gặt hái, v.v. luân chuyển vậy hoài, bởi nên hệ phong điệu vô thườn, thời tiết phần dèo, thì trái bóng sai dậu, như nước mưa gió thời tiết dỗi xảy, hoặc nước ngập tràn-trề, hoặc phải cơn hạn hán, thì đánh khoanh tay chắc lưỡi kêu trời, chứ không có thể nào trừ được các điều tai họa ấy! Nên chỉ đáng rằng Nam-kỳ ta là một xứ địa lợi, ruộng đất phì nhiêu, khí hậu ôn-áp, mưa gió điều hòa thật là thích-hợp cho sự trồng-trọt, làm, song lúa xứ ta sanh ra vẫn còn ít hơn xứ Xiêm-la, Miêng-diên. Vì nông phu ta chưa mấy là canh-cải trong nghề làm ruộng, lại nông-diên chưa mấy là khai-tích, bao sao chẳng sút hơn người?

Văn uyên
Hòa Nguyễn-văn ở "Sân cảnh" trong tư của cô Trâm ở Bạch-gia đăng trong An-Hà số 31, ngày 6 Mai 1926.
Tao hoa gầy chỉ một hăm sâu.
Trông rưng rưng một học rừng châu.
Thiệt hơn nào biết đến nhỏ;
Xe pháo gươm lo phận trước sau.
Gạt nhịp vừa êm dờ dề phiếm;
Giấc nồng chưa tỉnh lại chầu đầu.
Nga non ăn ư dờn hoàn năng;
Tê bay! ông xanh khố vắt cần.
Những mường tượng từ xưa bạn lang.
Cánh hai mà vẫn quách chưa an.
Hở nên, thì phải tron chung thối;
Bàng chướng... cho công khối thờ than.
Xoàng bong kiến lộng ngợ hân phước.
Xét thân bỏ liễu quá số đoan!
Chông ơi! có thait còn mưa nắng;
Phân góa phải lo phận mền mang.
Nỗi lo dục bốn voi tung bu.
Trông hết 2 dúi giục thúc hòa.
Quyết chắc sẽ dăm gàu tác biến;
Là luy ai dưới bướm lư hoa.
A, duyên kim cái thối tha đã...
Còn nư tang bóng cũng bỏ ra...
Chàng nư một tay gậy chông vưng;
Mà tam lo rõ mặt nha ta.
Càng nghĩ càng thêm ruột tơ báo.
Cánh ư dòn dấp biệt là bao!!
Buôn duyên lữ dờn hui quanh;
Bỏ cảnh bơ vơ cảnh ở vào.
Gai lữ THAM O trời lại dờ;
Còn người oanh liệt đất làm dâu...
Lẽ thường song thác nhưng mà uông!!
Cổng chi thương đời uông biệt bao!
Mãng thân thân phận đã cảnh năm.
Hư thây linh-sống bắt bại làm
Thâm vai lư hương cho dảng trẻ;
Ruột sanh siem ninh càng nên bầm.
Shững tay bợ dờ cần chi chọn;
Còn mất dấp bồi văn khổ làm.
Tùng nhứt thì cam trau thối phận;
Gin long như giọt chôn ngay dấm.
NGUYỄN-BÚC-HẠP
(O-môn)
Ái tín
Hay được tin, buồn rằng: linh nơi
trợ của ông Nguyễn-dây-Thước Thông,
phần tủa Bạch-phân Canh-hoá giả phóng
Lữ-huyền hăm, dười 11 tran ngày 8
Jun 1926; bà hương thọ được 53 tuổi,
nghé dàu ông Phan đình di quan của
bà ở làng An-Hoà (Bắc) là xứ...
ma bà ma tang an phần mộ.
Bên bao xu kim dờ, lời phần an
cung ông Phan và gia quyến, cần sự
cơng linh bà được cam, ngon, tiêu
diệu, văn hương sự tại.
AN-HÀ
của mình đã mấy ngàn năm rồi,
áp, lại là nghề nuôi sống của
mình, đừng dờ đến ngày nay mà
phải chịu thua kém hơn người,
thời mình phải mang cái tiếng hủ
danh vô-thiệt rồi đó.
Xin các nhà nông xứ ta nghĩ lấy.
PHẠM-GIA

Nghé hát ở xứ mình
Tuy biết rằng cuộc hát là một đều
giải-trí, một trò nhua vui. Song nó
cũng rất bổ ích về hình-thức và tinh-
thần lắm. Như xứ mình phần nhiều
phong-hoa này nọ, luôn thường dờ
ngược, thì cũng biết rằng bởi nơi
đau. Chờ những tiền-thuyết xằng-xiêu,
những tưởng hủi là-lời nhảm lại cũng
có phần can-thiệp vào đó.
Thứ nhất là hát cải-lương hằng
điên ra nhiều đoạn tình, làm cho
thính-giả phải mê-mẩn, say-dắm, nghĩ
ngời đến tâm sự mình: rồi biết dàu,
một ngày kia phải suy-luý cho dàu dẽ,
cho con tốt. Mà con e cũng chưa
biết vì lẽ nào, mới là dàu thương
cho cho!
Mà ngặt, hề những tuồng xuất ra
không có chủ-tinh thì chẳng ai coi,
làm cho bầu gánh phải lỏ số-phí rất
nhiều. Bởi thế nên, một là vì danh,
hai là vì lợi mà người mình mới bày
bò ra cuộc hát cải-lương đó thôi. Chờ
ít ai mà trong-nom về trí-tưởng, về
nhơn-quần xã-hội như tiên-sanh
Molière, Corneille, Musset, Hugo, Vigny
Voltaire v.v..
Người ta viết tuồng rất là dàu-
đàng, sánh với người mình thì cách
cả một trời, một vực, cho chẳng phải
lắm-thường dàu. Tuy nhiên, mựon
tích của dân Romain, dân Grecs,
chờ kỳ tuồng là vớ từ cao thượng của
người, hoặc vì thấy nhơn-tình quái-
gở, xã-hội lờ mà tru-liệu ta một
tần tuồng hay. Vừa được công chúng
hoàng-ngịnh rất sốt sắng, vừa được
tên tuổi con sống muôn đời. Chờ
chàng phải như người mình, quanh
năm cứ điểu tích của Tàu, truyện Tàu
thi phần nhiều là những phong-tinh
đé-tiên. Như gai trộm lịnh cha mẹ
mà trao trâm, trái lén thung-huyền
lịnh mà đổi quạt. Bay những gương
ô-lục xấu xa. Như cái đồng-danh của
cô dàu, cái là lời của cậu kếp. Thì nói
sao những sự in-trĩ của trẻ đoàn em
không bắt chước được?
Nhưng khi sau cuộc hát rồi, về dờ
đường thì ta hằng nghe những câu
chen như là: "cái miệng cười của cô
thối-Quanh-Quanh thiệt là tinh hết
sức - cấp mắt liếc của Trương-quân.
Thối không chỗ che" v.v. thì dù
có cho người mình ham muốn chừ
lính là bao rồi!
Những bang thư-giã, có biết tại về
nghé trước-ae tuồng cải-lương, mà
muôn xỏ-buồng cách-mạng về điếu
này cho được hoàng-toàn như của
người, tôi rất là lao tâm khổ nhọc
làm, cho chàng phải chơi dàu.
Về hệ tuồng không tinh thì công
chúng không hoàng-ngịnh. Mà hề
viết có tinh thì phải thế nào? - Tinh
cao thượng? Mà làm sao mới gọi là
cao thượng? Và phải dùng lịch nào
đây? Thật là không dẽ gì là bởi
không dờ nên người viết tuồng của
người ta, mới có giá-trị lung. Mà
người có giá-trị là những người nào?
Ấy là những người đã ke trên kia, thì
áo toàn là óc rộng-trĩ cao. Bởi thế
nên người viết tuồng sắp tích. Thì
vừa hiệp theo thời kỳ, vừa hay dờ
dắc. Chờ đến dờ điễn điễn lại năm
bảy lần mà người coi chẳng biết
nhảm, chẳng biết chán. Thì cái tài

Tri-Trung-Hòa
Đại-Dược-Phòng Cánh-ho
TAM SẮC BỒ HOÀN trị các chứng hư
nhược, dờn-ông, dờn-bà, con nữ
đều dùng được cả, dờn-bà không có
con, uống lâu sẽ có con, v.v. mỗi
ve.....14 50
CƠ MỤI ĐỀCH KINH BẠCH ĐÁI HOÀN
trị chứng dờn-bà dờn kinh nguyệt
không đều, huyết bạc; mỗi ve.....1400
BỒ PHỄ THẮNG DƯỢC THUYẾT TRỊ CHỨNG
hư và hư huyết, mỗi ve.....0910
HOA ĐAM CHỈ KHẮT TĂNG TRỊ CHỨNG HƯ
lao, ho gió, mỗi bao.....010
NƠI LÂM BẠCH TRƯỚC HOÀN TRỊ CHỨNG
xích-trước, bạch-trước, huyết trước,
lâm trước, mỗi ve.....040
O KẾ BẠCH PHỤNG HOÀN TRỊ CHỨNG
hư thai, tiểu sắng, kinh nguyệt bất
đều.....1 hộp 2 hoàn.....060
1 hộp 4 hoàn.....1,20
DƯỠNG HUYẾT BỒ THẬN TRÁP TRỊ
chứng thần-thể suy nhược, bổ dưỡng
nguyên khí, mỗi ve.....060
TIÊU NHƯ TIÊU TRỆ LỘ TRỊ CHỨNG CAM
tích con nít an uống không tiêu mỗi
ve.....0,50
BẮC BƯU NHỮN DƯỢC TRỊ BỊNH CON
mất hai lăm, mỗi ve.....050
THANH TANG BỒ TẮ HOÀN THUỐC BỔ TẮ
mỗi ve.....010
LẬP CỬ TĂNG THỐNG MỖI CHỈ.....0,10
TIÊU NHƯ CAM-TIÊN TĂNG THUỐC SẮNG
lái mỗi chỉ.....0,10
NHƠN SÂM NẢO SÙNG MỖI CHỈ.....0,30
HỒNG BẠCH LỢI CƯỜNG MỖI CHỈ.....0,20
TRÍ-TRUNG-HOÀ
Tiệm thuốc bắc, tại đường cầu tàu
lực-tính số tại 32 CÁN-THO
lính của người bá không đáng sùng
kính nhắc nhở, mà làm cho cái tên
tuổi người trường thọ làm ru!
Đào lại xứ mình thì ai dàu? Ai là
người trước-tác trừ danh về tuồng
hát? Có phải là ông Thủ-khoa Bùi-
quang-Nghĩa không? - Cũng không
chắc nữa! Thì còn ai dàu? Ai là
người dàu cho bá tánh sùng kính?
Thì bi-nhân xin nhường cho chư quí
đọc-giã có thấy xa hiểu rộng, có tuổi
cao "hàn" dạy lại, chờ bi-nhân dàu
giám thầy lay mà phê-bình trên báo
giới!
Đó là bi-nhân đem những hàng viết
tuồng của người mà sánh với của
mình thì đủ biết khác xa là bao rồi.
Bây giờ bi-nhân xin nói qua con
hát. Ôi! con hát của người cũng là
có đủ giá-trị cao-thượng hơn mình
rồi. Là vì nghề hát của người rất
sang trọng. Đối với công-chúng thì
chẳng ai khinh khi, đối với học thức
thì người có đủ tư-cách mà dờng val
trò. Chờ chẳng phải như con hát
của mình, dờn cần cho hao hơi nhọc
lòng mà luyện tập dàu. Nhưng cái
luyện tập ấy cũng không đi gì mà gọi
ràng như phẩm-giã của phương, con
hát mình. Nhẹ là tại họ mang cục dờ
trên lưng, mang túi hoàng dờng trên
vai. Mà bảo sao những hàng trí-thức
không khi bị dờng. Bi-nhân cũng rõ
đáng một vài người có học, vào làm
con hát cải-lương. Song họ cũng
phải y muốn cho nghề mỹ-thuật nước
nhà được hoàng-toàn dàu. Họ theo
hát cải-lương là có ý muốn cho phi-
nguyên tử dàu trang-hoa chơi bởi

Đông-Pháp địa-dư ca

Ngắm xem Đông-Pháp bầu trời
Rộng vừa một triệu ki-lô (1) độ ma
Tây giáp Miên-diệu, Xiêm-la,
Bắc giáp Trung-quốc đông là biển Đông
Xuống đến phía nam dưới cùng
Gần Niêm là hải một vùng xa xa
Hai mươi lăm triệu dân nhà
Từ bên Trung-quốc vào trong Nam-
[k]

Thử đem vật lý mà suy,
Hình như xương sống rồng kia rõ ràng
Nam kỳ có Cù-long-giang,
Phát nguyên từ xứ Tây tạng chảy sang
Qua Ai-lao với Cao-mán,
Vào Nam kỳ mới xuống lặn về Đông,
Nhi-hà sông nước mênh mông
Là con sông lớn ở trong Bắc-kỳ,
Nguồn từ Vê- a-nh chảy về
Chảy qua Mạn-hồ trở về Lào-kay,
Qua Yên-bái đến Sơn-tây
Trở về Hà-nội xuống rẫy Hưng-yên,
Cứu về Ba-lát gần liền
Chảy luôn ra đó là miền Hải-loan
Còn như sông Mã sông Lam
Chảy trong địa-hạt về phương Trung-
[k]

(1) Ki-lô một vạn.

TRUNG-KỲ

Kể về địa thế Trung-kỳ,
Rộng hơn sáu vạn phương ky rõ ràng
Được năm triệu tuổi dân thường
Chia mười ba tỉnh thẳng đường với
[nhu]

Chỉ vì đất xấu, dân nghèo
Đã làm rừng-ru lại nhiều vui-nhôn,
cho dùng bạc, họ mặc cho xuê-xang,
Chờ họ không để những cái «sang»
trọng phong lưu» tâm phảo, của họ
nó làm cho tri-thức phải lu-lu, tới
lắm không còn biết gì là luân
thương xã-hội nữa! Họ có học có
hiếu chút ít, mà họ còn làm tưởng cho
bộ độ pi-pa của họ mặc mà bi-
nhân được thưởng thấy đó là hay lắm!
Vân-minh làm! Chờ họ không để họ
mặc những đồ ấy thì tức là như họ
ở trường mà nghề nghề ngoài
chợ dân, (Đồ này nhiều hàng người
tra mặc lắm. Nhưng nơi đây chúng
phải chờ kẻ xỏ). Đó là bi-nhân kẻ sơ
mọi vai khuôn thời chờ không hát
mặc dầu mà viết hết ra. Thì thử nghĩ,
những con hát ở trước mình không
có giá trị là chi cả. Mà hề con hát
không giá trị, thì tự nhiên nghề hát
cũng phải đình chằm theo. Thật lấy
làm uổng lắm!

Bởi vậy nên những người biết giữ
phẩm giá mình thì không hề chịu xu-
hướng vào đó nữa.

Chớ chỉ mình làm con hát mà biết
trọng cái danh dự của mình, cái nghề
nghệ của mình. Thì làm sao mà
người tri-thức không trọng mình đứng.

Như bên Pháp hồi xưa. Danh-sĩ
Molière là người kiệt-tác về hài-kịch,
mà cũng là một anh kép «diệu» rất
trú-danh. Mà sao đến nay, ai nghe
đến tên người cũng phải nép mình
kiến nề. Là tại người không ở chợ,
không làm bầy như mình chỉ có chi.
Còn như, nói gì, đời nay thì vô số
đếm. Nhưng cũng phải kém sức Mo-
lière, hoặc là hàng, chớ không hơn
đặng.

Molière xưa, người từ chủ lấy mình
thì không thấy sự yêu cầu con hát
của người chủ gánh được. Chớ như
nay thì, 61 thời, nếu mình mà đóng
vai tưởng được công chúng hoan-
ngênh bao nhiêu thì cái danh dự
của mình càng tăng lên bấy nhiêu.
Mà hề danh dự tăng lên, thì mặc sức
cho người chủ mình tôn-trọng yêu
cầu mình một cách rất thú vị.

Chớ còn nói chỉ con hát của mình
đối với người chủ gánh thì không
hàng một tên kép tầm thường của
người Pháp!

Những không phải tại chủ bạc đãi
mình đâu. Ấy là tại mình do.

(Sau sẽ tiếp)
MÀI-LANG-QUÊ

Hà-tỉnh Thanh-hóa, Nghệ-an
Quảng-bình, Quảng-trị Thừa-thiên,
[Khánh-Hòa]

Quảng-nam Quảng-nghia đầu-la
Hải-dương, Bình-thuận cùng là Phú-
[an]

Bình-dinh, thành-phố Tourane
Kinh-dô Thuận-ôa muốn phần tỉnh
[hoa]

Thổ sản có quốc cổ ngà
Gỗ, mây, muối, cá, lúa, tơ, rất nhiều.

BẮC-KỲ

Bắc-kỳ địa thế bao la,
Rộng mười hai vạn ki-lô rõ mầu.
Bảy triệu rưỡi dân đông đảo
Thương-du vàng-ngắt Trung châu
[đông người]

Có ba thành phố đông vui:
Hà-nội, Nam-dinh cùng nơi Hải-phong
Quan-binh ba đạo oai-hùng
Hà-giang là một, Cao-bằng là hai
Hải-ninh xa tít phương trời
Chung quanh ven bể là nơi yếu-tài
Hai mươi năm tỉnh chạy dài,
Bắc-giang, Bắc-kạn, Lào-kay, Cao-
[bình]

Hải-dương, Yên-bái, Hải-minh.
Tuyên-quang, Phú-tho, Hòa-binh,
[Thái-nguyên]

Lạc-sơn, Phú-yên Vinh-yên,
Sơn-tây, Vạn-mộ, Hưng-yên, Thái-
[bình]

Kiến-an, Quảng-an, Bắc-ninh,
Hà-dong, Nam-dinh, Ninh-binh Lai-
[châu]

Ba đường dịch-lộ ở đâu?
Một đường dài nhất khỏi đầu từ kinh
Qua Thanh, Nghệ đến Ninh-binh,
Chạy lên Hà-nội, Bắc-ninh một lần
Lại qua Lạng-thượng, Lạng-sơn.
Đến giáp cửa ải Nam-quang là chày.
Một đường tự động sang tây
Qua Hải-phong lại tới rẫy Hải-dương
Rồi lên Hà-nội, tỉnh Sơn,
quan sang Phú-tho một ban đường
[liền]

Đường Hà-nội lên Thái-nguyên,
Qua tỉnh Bắc-kạn đến liên tỉnh Cao
Bốn đường xe lửa tiện sao,
Đầu xa ngàn dặm, nhưng nào có xa
Hai đường nhà nước làm ra
Một là Bắc-thủy, hai là Na-cham
Đường Hà-nội lên Nam-quan
Đi qua tỉnh Bắc chạy sang Bắc-cầu.
Lạng-thượng, Lạng-sơn chạy mau
Đến Na-cham mới đỗ tàu nghỉ ngơi
Đường vào Bắc-thủy xa xôi
Chạy qua Nam-dinh tới nơi Ninh-
[bình]

Chạy qua địa phận tỉnh Thanh.
Vào đến Bắc-thủy lại quanh mũi tàu
Hai đường, công-ty đường sắt
Lào-kay là trước rồi sau Hải-phong
Đường Hà-nội ra Hải-phong,
Qua Hải-dương tỉnh thẳng đông tới
[nhà]

Đường lên Lào-kay chẳng xa
Qua sông, luồn núi nhưng mà lâu chi
Qua Phúc, Vinh đến Việt-tri,
Phú-tho, Yên-bái rồi đi Bắc-hà
Lào-kay đó chẳng còn xa
Đường này còn chạy sang qua nước
[Tàu]

Đất xứ ta thật tốt mầu.
Thương-du lắm gỗ, Trung-châu lúa
[nhiều]

Của xứ ta cũng thật giàu,
Mỏ than ở tỉnh Cái-bầu đương khai;
Hà-giang, Cao, Lạng, Lào-kay
Mỏ bạc, đồng, thiếc, mọi nơi vô cùng
Khéo thay những vật thường dùng
Đồ thêu, đồ khảm, đồ đồng biết bao
Mạ vàng, mạ bạc khéo sao
Chân tam, kéo mặt, nấu dầu đồng khó
Bán ra ngoại quốc lắm đồ
Nào gỗ, nào gạo, nào tơ rất nhiều
Củ nâu, đồ khảm, đồ thêu
Những người ngoại-quốc mua nhiều
[của ta]

NAM-KỲ

Nam-kỳ cũng chẳng đâu xa
Tiếng đồn giàu như nước ta chẳng
[vừa]

Số dân ba triệu có thừa

Đất rộng sáu vạn ki-lô rành rành
Đặt ra đó nội ba thành
Gia-dinh, Chợ-lớn, cap Saint-lacques
Hai mươi tỉnh mới bày giờ
Ấy là sáu tỉnh ngày xưa do ma
Chung quanh vùng đất nước nhà
Thủ-dầu-một với Biên-hoa, Long-
[xuyên]

Rạch-gia, Sa-déc, Hà-tiên
Cần-thơ, Châu-dốc, kể miền Vinh-
[Long]

Bếntre, Bàrja, Gò-công.
Báclieu với tỉnh Sóc-trăng một lần.
Tây-ninh, Gia-dinh, Tân-an
Mỹ-tho, Chợ-lớn xuống lặn Trà-vinh
Nam-kỳ đất rộng thênh thênh
Sông ngòi giăng-dặt chầy quanh các
[đường]

Đất ruộng mầu mỡ khác thường
Biết bao lúa gạo xuất dương hằng ngày
Phép cai-trị theo luật Tây
Hạ-viện được cử một thầy thuốc viên
Tư nghị viện Hội-dồng ban
Đều là dân cử để bàn việc công

CAO-MAN

Cao-mán đất có một vùng
Tây, Nam hai phía giáp cùng Xiêm-la
Đông-pháp Trung-kỳ nước ta
Giáp trên phía bắc, ấy là Ai-lao
Đất thì thấy hẹp ít mầu
Chỉ thấp cấy lúa chỗ cao rừng nhiều
Một triệu rưỡi dân đông đảo
Bảy lâu Qui-quốc hiệp vào Đông-
[vương]

Đặt một thành phố Nam-vang
Chừng mười một tỉnh chia đường dân
[cư]

Có một hồ hồ rất lo
Xuất cảng cá mắm, cá khô cũng nhiều
Thổ sản, thuốc lá, hồ tiêu
Bông, chà, ngô, thóc, gòn, dầu, mọi
[màu]

AI-LAO

Ai-lao nguyên một rừng to
Dân cư đều ở hai bờ Cửu-long
Thành phố Luang-Prabang.
Cũng mười bốn tỉnh dọc ngang các bề
Cao-mán với xứ Bắc-kỳ.
Xiêm-la, Miên-diệu từ-vi giáp cùng
Dân hơn một triệu vạng không
Lầu này đã thuộc vào Đông-Pháp rồi
Đồn này, đồn kia, cá, săn-voi
Ấy là nghề nghiệp của người Ai-lao
Sông Cửu-long lắm thác sao
Mọi đường vận-lái ra vào khó thay.

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Quảng-châu-loan của nước Tàu
Bởi nhà Thanh trước làm lời nhượng
[giáo]

Đặt ra ba tỉnh vui sao
Dân hai mươi vạn thanh giàu hơn xưa.

NGHIÊN-XUÂN-LÂM

Tin về chobạn

Quê-hầu, Kỳ-Xương

Mấy tháng nay, vì bận việc nhà nên
không gửi tin-tức chỉ cho anh hay
được, thế khi anh cũng chưa đi thân
phận em xưa rày ra thế nào.

Thưa anh:

Bởi em lằng-lóc với ba đồng liễn,
và ít câu văn, mà thư nào cũng chẳng
có một chữ được khoe thân, lại chỉ
lại làm cho em bực mình, hết ham cái
sống!

Hiện-huynh ơi! Anh cũng đừng thấy,
lắm kẻ nghèo-nàn, đói-nần, gặp hồi
may, cũng sung-sướng trên đời; cũng
lên xe, xuống ngựa, lằng-xằng, cũng
kể kinh, người vi, lộn-xộn!

Anh em mình đây, cũng chưa phải
là kẻ nghèo khổ, đói khát, mà sao bị
cái rủi hoai, nghĩ cũng vô-dan cho
cái sống!

Anh làm việc, mỗi tháng liền lương
cũng bạc trăm; còn em đây, rỗng nghề
mua bán, tiền trăm, bạc ngàn, cũng
thường thấy, nhưng rồi cuộc đời, thì
anh em mình, người thì quần khạp, kẻ
thời mền vắn. Khó quá!

Ồi thôi! Nghèo giàu vận là thường,
lời hơn là để ngày giờ lo tình, chớ
nói hoạt cũng vô-lạ; để em thuật

việc đi dăng trong lúc này, cho anh
nghe chơi, lẽ khi thu hơn.

Thưa anh: Hôm 27 Mai 1926, này,
em ra bến xe hơi Saigon, đang đi
Lục-tỉnh khi ra tại đó, lại gặp M.
Huynh-vân-Giải hội đồng, ở tại Cô-cô,
thuộc hạt Mỹ-tho.

Ông này, cũng quen với em đã mấy
năm nay, cách chừng 3 năm nay, em
có lần nhà ông Hội-dồng này.

Ông tuy làm Hội-dồng, chứ khá
hơn nhiều bác Hội-dồng khác, vì là
ông yếu về thương-mại, công-nghệ.

Hiện nay, ông có lập trại cứu và có
1 ngôi hàng bán tạp-hóa; ông lại có
mua hàng bên Tây, đem đi bán sỉ cho
nhiều xứ bấy lâu nữa.

Lúc này, ông thấy 1 xứ kia, có 1
người nọ, áp chế người mình, về việc
mua mìn làm đường, thì ông tức lòng,
nên ông tình lại tại đó, chuyên nghề
làm đường, đang gở cái hại cho người
mình về nghề đó.....

Ông có hứa với tôi rằng: ông sẽ
trông một trăm công Bô. (1) mầu) để
bán cho hơn một bao-bô, đã lập tại
Chợ-lớn.

Ông Hội-dồng này, cũng có lòng hảo
nghĩa lắm, bấy lâu ông thường giúp
cho bọn dân sĩ và người có chí thương
dời, và ông biết việc đời cũng bốn.....

Khi tới Cô-cô, thì ông xuống xe, còn
1 mình em đi tước tới Vinhlong, ở đó 1
đêm, rồi qua Sa-déc.



CỦ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC HUYỀN
CỦA ÔNG

Lương-y DEHAUT

uống trước khi đi ngủ, cơm,
thì CHẮC ĐANG KHỎE MẠNH LƯỜN
và ngăn ngừa các chứng bệnh nguy hiểm tới
tối hậu hơ hay là ăn không tiêu mà sạch ra.
Thuốc này lấy các chứng bệnh:

NEURITIS, AN KHÔNG TIÊU,
NANG BAO TỬ, CHỒNG MÁT,
KHÔNG TRƯ THỜI.

Bây nay, em mắc bệnh què
không thể viết được, để kỳ sau sẽ nói,
tiếp, và xin thưa cha anh hay rằng
ngày 4 Jun, em khi-sự đi Sóc-trăng,
Báclieu, v. v.

Em đi tới đâu, coi bộ người quen biết
ít ai phụ tình, cho nên em cũng có cái
cảm-tình với lắm vị, vì vậy cho nên em
rất vui lòng viết tiếp bài này, và anh
xem mấy câu thơ dưới đây thì rõ ý em.

Thơ rằng

Vì tình, ngộ với ai.....
Cầu chuyện, vẫn còn dài.....
Phải, quý, xin rành rọt.....
Hỡi người, có mặt tại.....

Tiểu-đệ. LÊ-TUYẾT-HUY.

SỞ NỮ DANH HIỆU XE "BÉCÉ-SPORT"

Những cuộc đua ăn

Dua đường trường Cuộc đua 17 Janvier 1926 Tốp nhất (mấy tay đại tài) 1^o LƯƠNG, 2^o LONG Tốp nhì: KEN Tốp ba: 1^o PHÁNH, 2^o LƯƠNG Cả thầy đều cỡi xe Béce Sport và boya Dunlop Xe và boya dưng gần bực tận thiện tận mỹ rồi	Dua vòng trên Piste Cuộc đua tới 15 Février 1926 Chạy 1.000 thước 1^o J. CÉLACOURT, 2^o DAM-HAI Chạy 2.000 thước: 1^o J. CÉLACOURT Chạy đua cách Huế-kỳ, 60 vòng Equipe nhưt xe Béce-Sport Lương với Phán đoạt giải nhưt Hãy nhớ: Lương đoạt giải nhưt cái vòng chót, qua mặt bỏ hết mấy người kia, xem cách lướt xồng thiệt rất đẹp mắt vô cùng
--	--

Cuộc đua ngày 17 tháng trước và các cuộc đua trước kia nữa,
cũng là cuộc hành trình ở Hà-nội và Saigon của Marc với Demarneffe
đường trường rất cam go, lên dèo xuống hừng, thì dù thầy sự chắc
chắn sự bền bỉ của xe BÉCÉ SPORT là đường nào rồi.

Mấy cuộc đua vòng tròn trên Piste hôm khai trương đua đây,
thì lại thầy rõ thêm cái sự nhẹ nhàn của xe BÉCÉ SPORT nữa
chưa có thử nào được vậy.

Các cuộc đua trên kia mà xe BÉCÉ SPORT được nổi danh lừng
lẫy là bởi.

Người cỡi đều đại tài,
Đồ vật liệu dùng làm cũng tốt nhưt hàng
Thế thân sắp đặt tạo thành cũng hơn
người ta hết

B. C. SPORT

Hết thầy kiểu xe cũng có để bán tại Saigon:
Nơi tiệm: LÊ-VÂN-DU, đường Amiral Dupré
TÂN-PHÚT, đường d'Ormay
ĐỒ-NHƯ-LIÊN, đường d'Espagne
Còn tại Chợ-lớn thì
Nơi hãng: B. CANCELLIERI, 66, quai Testard
50, đường Tổng-dốc-Phương
Nơi tiệm: MỸ-NAM, 42, đường Tổng-dốc-Phương

LỜI RAO

Kính lời cùng quan khách dăng tường:

Tôi mới dọn một cái nhà ngủ để hiệu là: **HOTEL TRẦN-ĐẤT**
(Nghĩa lợi khách lâu) môn bài 26, đường kinh lập Delanoue ở gần
nhà hát bóng Casino, châu-thành Cần-thơ. Có dọn mười sáu cái phòng
sạch sẽ, khoản khoáng và đẹp dễ lắm. Trong mỗi cái phòng có để
chuông điện dăng kêu bởi; tại nhà ngủ có telephone số 16, liên lạc
cho quan khách chuyện vãng với người quen ở xa; có bàn cơm lấy.
Bồi thiết tha và có lễ nghi.

Vậy xin quan khách có dịp ghé nghỉ một chuyến thì biết, chớ tôi
không dám bảo chưởi nhiều lời.

Nay kính,
HOTEL TRẦN-ĐẤT, Cần-thơ-Ville

Fondée en 1913

THUẬN THANH

BOTTIER - CHAPELIER

7, Rue des Capucines - HANOI

Khẩu cũng Qui-vi đang rở, tiệm tôi đóng giày tây, là và làm nón nhiều Miếu đẹp, giá hạ, xin chờ tôi chiều cổ. Bán si giả thực rở.

Chủ-tiệm NGUYEN-TIEN-HAM, kính mời
CATALOGUE FRANCO SUR DEMANDE



Sách mới lại

Kim Vân Kiều giải nghĩa, mỗi cuốn 0.3
Nhị độ Mai 0.40
Gia phả 0.40
Một nàng nhà trò 0.10
Về Saigon 0.10
Về mây bay 0.10
Cung oán 0.10
Kim-Vân Kiều, Cung-Oán, Kim-Thạch kỳ-duyên là những sách rất có tiếng xưa nay, văn-chương tuyệt bút, tình tứ thâm trầm, tác giả là những tay trứ danh trong văn giới nước ta. Những người ham đọc sách văn mua mà xem ấy là những sách vừa có ích về đường văn-chương vừa có ích về đường đạo đức.

AI muốn mua xin gởi "bơ đến cho:"
"AN-QUAN AN-HA CANTHO"



Cuộc đánh số Panama Đóng trước 20 quang có phước trúng được 500000 quang

AI muốn thử số mạng, không biết chừng mình được trở nên giàu có liền là mình đánh số Panama, mình mua mandat đóng lần đầu 20 quang, sau 10 tháng đóng 30 quang, đóng trong 10 tháng thì hết số. Khi mình đóng 20 quang đầu, thì Công-ty số sẽ gởi cho mình một cái số để mình đứng làm chủ, được 10 kỳ số sẽ mình dò coi là may mắn mà lựa tiền. Số Panama chẳng trúng thì sau 10 năm cũng phải trúng từ 300.000 quang, 250.000—100.000—10.000—5.000—2.000—1.000—chối hết là 400 quang.

Một năm số ra 4 kỳ: 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre. Mỗi lần số rồi, công-ty sẽ gởi đến cho mình một cái bản kê đường số đã ra cho mình dò số của mình.

CÁI thấy cho trúng 200 triệu quang.

AI muốn thử số mạng làm giàu trong nháy mắt thì mua mandat 20 quang đóng cho BANQUE DE CREDIT COLONIAL, RUE PAPÈRE, MARSEILLE (FRANCE), còn sau sẽ đóng 10 tháng rồi tháng 30 quang nữa. Trời ngờ lại có biết chừng đâu, nên làm thử lần 1.

CHAMPAGNE IRROY

La thư Champagne ngon vô song

Có bán lẻ tại TRUNG-CHAU-LU-QUAN
18 Boulevard, Delanoue. — CANTHO

Mỗi ve 8300

Vì nào muốn mua nguyên thùng xin viết thư cho Mr DÔ-VAN-Y CANTHO mà thương nghị.

GÂY MÔN

Thước SIROP de DESCHIENS có huyết hũ

"Le Livre de la Terre"

Ấy là tài một quyển sách mới xuất bản tại An-Hà-An-quan CANTHO. Tác giả là ông Le Nestour đến đến ở Rachgia. Ông Le Nestour qua Nam kỳ ta tới 30 năm nay, trước làm quan sau ăn si qui đi đến về lập nghiệp tại Hòn Tre thuộc Rachgia.

Trong sách này ông bàn về cách trồng cây, trồng bông lập vườn cách nuôi lợn, nuôi vịt, cách làm nhà cửa. Ông bàn đến vấn đề nào cũng rõ ràng làm một là một người rất tài giỏi, rất kinh-lịch. Đọc sách ông ai ai cũng có thể thêm nhiều việc có ích, mà như là mấy nhà ông gia Annam ta lại càng nên đọc sách này.

Bất Ni-n-kỳ ta là đất phì địa, thế mà ngoài việc làm ruộng thì ít ai biết trồng cây giống cây trái nào, hoặc nuôi giống súc vật nào mà thu lợi cho nhiều như ông bà xưa nay. Ông Le Nestour tới Nam kỳ năm 1895, ông chỉ biết trồng cây trái, rồi nuôi súc vật mà làm giàu to. Ta nên đọc sách này để biết cách thế ông lập nghiệp tại Hòn Tre.

Sách này

Có trữ bán tại An-Hà-An-quan CANTHO



Trị nhứt mọi và chứng

đau lưng

Các chứng như mọi người ta hay có là: đau lưng, nhức mỏi, nhức gân, đau xương sống, xương sống v.v. Các chứng này lại có thêm nhiều chứng khác như là: nhức đầu, đau xóc-hông, đau lưng, đau là bị nước-hiệu của mình không tinh-khiết; bởi 2 trái oát mình có bệnh mới sanh ra các chứng như vậy.

Vậy thì hãy dùng thứ thuốc hoàn hiệu "PILULE FOSTER" uống vào sẽ được hết liền. Thuốc hoàn này uống chẳng có độ chỉ hai lít cà, nó làm cho máu của mình trở nên tốt, nước tiểu được trong trẻo, trị bộ thận mình được mạnh giỏi luôn.

PILULE FOSTES bảo chế tại Spécialité Fostes 25 rue St Ferdinand Paris 71 Ở các nhà bán thuốc tây đều có trữ bán, hãy hỏi mua để dành uống trị bệnh đau lưng rất hay.

TENTEZ LA FORTUNE

ouvrez lui votre porte

Danh số Panama được làm giàu

Đóng 15 quang trước, có phước trúng được

500.000 quang

Mua mandat gởi trước 15 quang, sau gởi mỗi tháng 20 quang trong 16 tháng thì đủ. Khi Công-ty số Panama được 15 quang trước thì sẽ gởi cho mình một cái số để cho mình làm chủ, được tới kỳ số sẽ mình dò coi số mình có trúng không? Số Panama chẳng trúng thì sau thế nào cũng trúng từ 300.000 quang tới 1.000 còn nhỏ hơn hết là 400 quang.

Đây là một cuộc đánh số có lợi nhiều không biết chừng nào, đâu không được lợi, cũng không mất tiền vốn của mình.

CÁI thấy cho trúng 200 triệu quang. — Mỗi năm số ra làm 4 kỳ: 15 Février, 15 Mai, 16 Août và 15 Novembre. Mỗi lần số rồi, công-ty sẽ gởi cho mình một cái bản kê các số đã ra, được mình dò số mình.

AI muốn thử số phần mình, có khi gặp vận may trời nhờ phước biển đem bày mua mandat gởi trước 15 quang cho nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère 8, Marseille (France) còn sau đóng 16 tháng, mỗi tháng 20 quang, thì mình được làm chủ vĩnh viễn cái số của mình mà chờ ngày trúng lãnh tiền.

BISCUITS QUOC-NU

Bánh này là của thợ Annam ta làm ra, ăn ngon, mới thơm, tho, dễ ăn được, không kém gì bánh tây, mà giá rẻ hơn nhiều. Mỗi hộp chỉ có 0.35. Xin quý vị mua thử thì biết bánh này làm rất tinh khiết và hy-vọng. Mua bánh Quốc-Nữ tức là giúp cho thợ Annam ta phát triển công-nghệ.

Có trữ bán tại
TRUNG-CHAU-LU-QUAN CANTHO
và AN-HA AN-QUAN CANTHO

TIỂU-THUYẾT HẠT MỘNG PHI THUỜNG

Tác-gia MAI-LANG-QUẾ
Biệt hiệu là Thiệu-Hoa
(Tiết-Tu)

Nàng nói rồi bước vô trong thùy đồ, ra ngoài lấy cặp kiếm xuống để trên bàn, rồi nàng ngồi nơi ghế và chờ chàng. Chàng lấy tờ giấy ra, và Chàng viết. Nàng liền xếp đặt nhà cửa giao cho Chàng giữ, rồi nhảy ra xe hơi ra-phu nhậm chức Chi-Hòa mà chạy.

Chuyện ấy còn lâu, đây nói qua lúc tôi bị nhốt trong phòng tối ấy, rất buồn chán, tôi nhớ lại từ hồi trước, mà lại còn thêm bị trái tay chơn. Tôi nhớ người vợ của tôi còn mong chờ có một sự chết mà thôi. Song không lẽ nhắm mắt mà đợi nước tới rớt, rồi giao mạng mình cho quân hoàng thổ, Ngự-thể, nên tôi lại sống.

sức dòng chảy, chuyển động hết mình mà cũng không phương nào thoát nổi mỗi giây cho động!

Nhưng may thay, trong lúc tôi lơ lửng, thì cái đồng hồ trái-quít trong túi áo tôi phải rơi ra liền. Nó rơi xuống, tôi liền dùng thế mà đập bể cái kiến đồng hồ, rồi cuốn mình lại, lượn miên, lượn, rồi và thông thoáng mà cái đợt hết mỗi giây ra được. Biết rằng tôi đã thoát khỏi mọi giây, nhưng còn trong phòng kín thì có khác nào như cá đã khỏi câu, song còn ở trong lồng kia vậy — nhưng lúc ấy tôi mừng, tôi biết lấy chi đây? Mừng cho đến nỗi quên rằng nếu Vương-Hoàn nó chẳng vì đến, thì cũng đã mạng vong vì đói bụng — Thỉnh lình rồi đầu xảy đến là kỷ niệm vách ván tự nhiên hơ ra, rồi một cái cửa bị-nhiệm và có một người ăn mặt đỏ đen đen, đội kết đen, và mang lúp cồng cồng, chặm chặm bước vào, nơi tay có cầm hai cây song-kiếm. Tôi chưa quyết chắc là ai song bộ lịch ấy, thì cũng đoán cho là quân hoàng thổ, nên tôi núp bên mình theo

cánh cửa, chờ cho người ấy bước vào. Hồi tôi còn chuyển thân-lực, đang miên — bỗng tim đập ngay vào ngực người ấy một hơi rất mạnh. Hơ cơ, người không thể nào chịu nổi, nên phải nhào lên theo lưng tôi. Người tôi rơi, tôi lật đặt nhào tôi lật "một nê" ra thì, hồi ấy tôi đánh lăm chằm nằng Hoàng-Yên! Thì lòng tôi như dao cắt, như kim châm, chết điếng trong lòng, tay chơn rỏ rỉ rỏ. Tôi rờ ngực nằng, thì đã tặc hơi! Ôi đầu cho ai làm lấy cảnh này, cũng không thể nào yên tâm cho được. Còn tôi, phải thì bị thừa đến đã một, bị nhàn thuốc mà, phần lại bị trái tay chơn, nằm yên một chỗ, nên tôi hết cả mình. Tuy rằng ấy được mỗi giây, chứ siro hèn cũng giảm. Nên chỉ tôi rằng bỗng nằng Hoàng-Yên ra khỏi phòng nguy hiểm này, nhưng bỗng không muốn nổi. Ngã tôi, xỉu tôi, tựa hồ như một người say rượu! Ra khỏi phòng đó, thì có một cái đường hiem nhỏ; tuy không biết là nó dẫn ra đến đâu, chứ cũng đành liều rằng chơn bước tới. Đi được một hồi, thì tôi lại

gặp một cái thây người bị đâm, chết nằm phía trước. Trong trí tôi định chắc là bộ hạ của Vương-Hoàn sai đến giữ tôi, song rồi thất vọng vì ngôn kiếm của dân bà đó chỉ. — Nên tôi bèn đi nằng Hoàng-Yên xuống, rồi lấy dao nhỏ trong túi ra mà cắt hết một ngón tay của người đang, thây sau dùng nó mà làm tang chứng. Cắt xong, tôi liền bỏ dao và ngón tay vào túi, rồi bỗng nằng Hoàng-Yên mà lần ra khỏi đường hiem. Đến đường-ai, tôi mới dám chắc là khỏi tay Vương-Hoàn. Song còn một nỗi: nằng Hoàng-Yên nơi tay, nên tôi bèn kêu một cái xe kéo lại mà chơn nằng vào nhà đường-đường địa-hạt. Quan thấy rất sợ hãi, thấy nằng bệnh nặng mà thêm vì có thây, thì liền lòng lo lắng, lấy đồ nghề Pháp-y mà cứu nằng hồi-dương giây lâu nằng bực thơ được, nhưng trong bụng máu trào, vì huyết nơi trái tim bị động! Ôi! còn nói chi tôi đứng đó mà như bình gỗ tượng cây miệng không ngời thán, mắt chẳng lờn trông, ruột lăm như tơ rớt. Cho đến hồi, quan thấy

đứng trước mặt tôi, mà tôi chẳng biết, người tôi lơ lửng mà hồi tôi, thì tôi cũng chẳng biết! Tôi điếc, mắt mờ, van của Nguyễn-Du thì hơn là mới tôi được lớp dầu đỏ đang này đây! Quan lương-y hỏi: "chủ là ai, và người bệnh này là người chi của chủ?"

— Bà, tôi là một-thám, còn người này là liên-phụ của tôi.

— Cháu vợ chúng cháu hết hôm mà này ra vụ này chăng?

— Xin ngài thử hỏi, câu hỏi ấy rất khó cho tôi trả lời. Do nơi phận sự tôi thì ngại ông dự, biết rồi. Vậy xin ngài cảm phiền ra ơn sáng sớm giúp liên-phụ tôi cho được toàn sinh thì được ngài không bao giờ tôi quên được. Tôi không thể nào mà ở đây lâu; vì tôi còn phận sự khác nữa: xin ngài lượng lượng! Quan lương-y mỉm cười và đáp rất ngọt dịu rằng: "chủ hãy an lòng mà lo phận sự mình cho vẹn. Cháu sẽ gặp chàng và phu nhân của ông."

(Sẽ tiếp)

